

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Felix Raphael	1	5
BLACK	Calvin Jacobs	0	

1	e4	c5	41		
2	Nf3	e6	42		
3	d4	cxd4	43		
4	Nxd4	Nf6	44		
5	Nc3	d6	45		
6	g4	h6	46		
7	Rg1	Nf6	47		
8	Be3	d5	48		
9	Bb5	Bd7	49		
10	Ra6	e7d6	50		
11	Pe6	Be7	51		
12	O-O-O	O-O	52		
13	g5	ixg5	53		
14	Rxg5	Nf4	54		
15	Nxg5	Bxg5	55		
16	Nxg5	fxg5	56		
17	Nxg5	fxg5	57		
18	Nxg5	fxg5	58		
19	g4	fxg4	59		
20	g4	fxg4	60		
21	g4	fxg4	61		
22	Nxg5		62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Raphael Felix	1	5
BLACK	Calvin J	0	

1	e4 (1:30)	c5	41		
2	Nf3 (1:31)	e6	42		
3	d4 (1:31)	cxd4	43		
4	Nxd4 (1:3)	Nf6	44		
5	Nc3 (1:31)	d6	45		
6	g4 (1:31)	h6	46		
7	Rg1 (1:30)	Nf6	47		
8	Be3 (1:31)	d5	48		
9	Bb5 (1:30)	Bd7	49		
10	exd5 (1:30)	exd5	50		
11	Qe2 (1:29)	Be7	51		
12	O-O-O (1:28)	O-O	52		
13	g5 (1:09)	ixg5	53		
14	Rxg5	Nf4	54		
15	Nxg5 (1:05)	Bxg5	55		
16	Nxg5	fxg5	56		
17	Nxg5	fxg5	57		
18	Nxg5	fxg5	58		
19	Rxd5 (1:03)	Qxa2	59		
20	Bc4	Qa1	60		
21	Kd2	B-e6	61		
22	Nxg5 (1:02)		62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Raynier. c	1/2	5
BLACK	B Abinawh. g	1/2	

1	e4	c5	41	h4	g3
2	Nf3	d6	42	xe3	xe3
3	bbs	aNd7	43	1cg3	Re8
4	o-o	a6	44	Nb5	Re8
5	bd3	Ngf6	45	Nd4	Re4
6	c3	b5	46	Ne6	Kh8
7	a4	bb7	47	Rc8	Ng8
8	xb5	xb5	48	Nf4	e2
9	Rxa8	Qxa8	49	Nxe2	Rxe2
10	Na3	bxe4	50	b4	kg7
11	bxe4	Qxe4	51	Kxg4	Rxg7
12	Nxb5	Qb7	52	Kf3	Rb2
13	cu	e5	53	b5	Nen
14	Re1	ben	54	Rc7	Kf6
15	dh	Ne4	55	Ke4	ke6
16	xes	xes	56	Kcs	ke6
17	Qd3	f5	57	Rhs	Rb4
18	Rd1	g5	58	kdu	Nc8
19	bhb	Rge	59	Rhs	kc7
20	h4	Qcb	60	Kcs	Rb1
21	b3	Ne6	61	Rhm	fb8
22	Qc3	Ng4	62	Rdn	Rc1
23	bgs	h6	63	Rgn	Rh1
24	bxa7	Kxe7	64	Rgl	Rhs
25	Qd2	eu	65	kb4	kb7
26	Nh2	Nkh2	66	cs	Rh4
27	Kxh2	Nes	67	fos	Rc4
28	Qf4	Qf6	68	Rgn	fb8
29	Rd5	Ng4	69	Rgs	fom
30	Rh3	Qxhu	70	Rps	fb8
31	kxhu	gs	71	bb	Rc1
32	Qxgs	Nh7	72	Rdu	fbm
33	Kg3	Nh7	73	efs	Rq1
34	Kh2	Rd8	74	fb5	fb1
35	Rxc5	Ng4	75	Kc4	
36	Kg3	Nh6	76		LC
37	Rc7	Kf6	77		
38	Rc6	Rgn	78		
39	Nd6	Flu	79		
40	Kh3	gu	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Raynier	1/2	
BLACK	Abi	1/2	

1	e4	c5	41	dh	e3
2	Nf3	d6	42	Re3	Re3
3	Bb5+	Nbd7	43	Qd3	Rf8
4	o-o	a6	44	Nf3	Rf8
5	bd3	Ngf6	45	Nd4	Rf8
6	c3	b5	46	Ne6	Kh8
7	a4	bb7	47	Rc8	Ng8
8	xb5	xb5	48	Nf4	e2
9	Rxa8	Qxa8	49	Nxe2	Rxe2
10	Na3	bxe4	50	b4	kg7
11	bxe4	Qxe4	51	Kxg4	Rxg7
12	Nxb5	Qb7	52	Kf3	Rb2
13	cu	e5	53	b5	Nen
14	Re1	ben	54	Rc7	Kf6
15	dh	Ne4	55	Ke4	ke6
16	xes	xes	56	Kcs	ke6
17	Qd3	f5	57	Rhs	Rb4
18	Rd1	g5	58	kdu	Nc8
19	bhb	Rge	59	Rhs	kc7
20	h4	Qcb	60	Kcs	Rb1
21	b3	Ne6	61	Rhm	fb8
22	Qc3	Ng4	62	Rdn	Rc1
23	bgs	h6	63	Rgn	Rh1
24	bxa7	Kxe7	64	Rgl	Rhs
25	Qd2	eu	65	kb4	kb7
26	Nh2	Nkh2	66	cs	Rh4
27	Kxh2	Nes	67	fos	Rc4
28	Qf4	Qf6	68	Rgn	fb8
29	Rd5	Ng4	69	Rgs	fom
30	Rh3	Qxhu	70	Rps	fb8
31	kxhu	gs	71	bb	Rc1
32	Qxgs	Nh7	72	Rdu	fbm
33	Kg3	Nh7	73	efs	Rq1
34	Kh2	Rd8	74	fb5	fb1
35	Rxc5	Ng4	75	Kc4	
36	Kg3	Nh6	76		LC
37	Rc7	Kf6	77		
38	Rc6	Rgn	78		
39	Nd6	Flu	79		
40	Kh3	gu	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mungai, Ethan	1	5
BLACK	Li, Zhengfei	0	

1	d4	d5	41	Rc1	Kg6
2	c4	e6	42	Rb1	b5
3	Nf3	Nf6	43	Rc6	a5
4	g3	Be7	44	Rc6	Kf5
5	JBg2	0-0	45	Qab6	a4
6	0-0	c5	46	Qb6	Kg1
7	cxd5	Nxd5	47	Rd6	Rxd6
8	Nc3	Ng6	48	Rxb6	Rd3
9	a3	cxg4	49	Rb6	Kf5
10	Nxd5	Qxd5	50	Rb5	Kg6
11	Qd4	Qd6	51	R5	Ra3
12	Rd1	Rd8	52	Rxg2	Ra2
13	Ng5	Bxg5	53	Kf3	Kf4
14	Bxg5	f6	54	Kg4	Ke6
15	Be3	e5	55	g4	a3
16	e5Be4	h6	56	Kh5	Kf7
17	Rac1	a6	57	Ra7	Kf6
18	Rac1	Be6	58	ba6	Kf5
19	Qa6	Ne7	59	Rb5	Kf6
20	Qa7	Qb5	60	g6	Rh
21	Ra7	Nxa7	61	JRa6	Ke5
22	Bxd1	exd2	62	Ra3	g1
23	Rd1	f3	63	Thk	Jrxn4
24	Qf3	Rd3	64	Rg5	Rh8
25	Qxf5	Rf8	65	Rh6	Rf8
26	Qd1	Qf6	66	Ra6	Ke8
27	Rxd1	Qxf7	67	Kh1	Kf4
28	Rd8	Re7	68	Rg6	Rh8
29	Rd8	Ref7	69	g6	Rh8
30	Rxf8	Tlxf8	70	Rg8	Rb+
31	Qd5	Rf	71	Kh5	Ke5
32	Qd5	Qa3	72	Kh5	Rb7
33	Rf1	Ra7	73	Kg7	Rb7
34	Qd5	Kh3	74	Rd7	Rb6
35	Qd5	Qd3	75	g6	Rab6
36	Re2	Rd4	76	Urf	Re
37	Rd2	Rd4	77	Kh	Re1
38	Rd2	Rd4	78	g7	
39	Rd2	Rd4	79		
40	Re1	Rd2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 3

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Mungai	1	5
BLACK	Li Zhengfei	0	

1	d4	d5	41	rf1	kg6
2	c4	e6	42	rb1	b5
3	nf3	nf6	43	rc1	a5
4	g3	be7	44	rc6	kfs
5	bg2	0-0	45	rag	a4
6	0-0	c5	46	d6	ke6
7	cxd5	nxd5	47	rb6	rxg6
8	nc3	nc6	48	rb5	rd3
9	a3	cxg4	49	rb6	kf5
10	nxd5	gxd5	50	rb5	kg6
11	qd3	qd6	51	ra5	ixa3
12	rd1	rd8	52	kg2	rg2
13	ng5	bxg5	53	kf3	kf6
14	bxg5	f6	54	kg4	ke6
15	be3	he5	55	h4	a3
16	be4	h6	56	kh5	kf7
17	rac1	a6	57	ra7	kf6
18	bf3	be6	58	rag	kf5
19	qg6	ne7	59	ra5	kf6
20	qh5	bd5	60	g4	rh2
21	bxd5	nxd5	61	rag	kes
22	bxd4	exd4	62	rxg3	g6
23	rxd4	f5	63	kxh6	rxh4
24	qf3	rd7	64	kg5	rh9
25	qxf5	rf8	65	rag	rf8
26	qd3	qf6	66	rxg6	reg
27	fxd5	qxf7	67	kh5	kf4
28	kh1	fe7	68	g5	rh8
29	rag	ref7	69	rh6	rgg
30	rxfs	rxfs	70	rf6	kes
31	qd5	rf7	71	kh6	res
32	gg2	ge3	72	kg7	re7
33	rf1	re7	73	rf7	re6
34	qd5	kg7	74	g6	res
35	gd3	gxd3	75	rf8	re6
36	exd3	rer	76	kh7	re7
37	rd1	rxh2	77	g7	
38	rd4	kg8	78	ra	
39	d5	kf7	79	ra	
40	re1	ra1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	^{gn} Karthan Naidoo	1/2	5
BLACK	Arav Jugree	1/2	

1	e4	e6	41	Kf2	h5
2	c4	d5	42	d6	b5
3	cxds	exds	43	Qc3	Qc4
4	exds	Qxd5	44	Qe3	Qxa2+
5	Nc3	Qd8	45	Rd2	Qf7
6	Bc4	Nf6	46	Qc5	Qe6
7	Nf3	Be7	47	Qb6	Qf5+
8	d4	0-0	48	Kg1	Qe5
9	0-0	Bg4	49	Kf2	g5
10	Be3	ab	50	hxg5	fxg5
11	Be2	Nbd7	51	Qcb6	Qf5+
12	Ne5	Bxe2	52	Kg2	g5
13	Qxe2	Nb6	53	Qcb3+	Qf6
14	Rd1	Re8	54	Qxa5	Qf5
15	Rfe1	Nfd5	55	Qc3+	Kg6
16	Qg4	Bb4	56	Qc8	Qe6
17	Re1	f6	57	Qc5	Qc4
18	Nd3	Nxe3	58	Qe5	b4
19	Fxe3	Bd6	59	Qe8+	Qf7
20	e4	Bb4	60	Qe4+	
21	e5	Bxc3	61		
22	bxc3	Nc4	62		
23	e6	Qd6	63		
24	Nf4	Re7	64		
25	Rcd1	Rf8	65		
26	h4	g6	66		
27	ih1	Nb6	67		
28	g3	Nd5	68		
29	Qc4	Nxf4	69		
30	Qxf4	Rxe6	70		
31	Rxe6	Qxe6	71		
32	d5	cxds	72		
33	cxds	Qe5	73		
34	Qf3	Rd8	74		
35	Qb3	Rd7	75		
36	Kg2	Qe4+	76		
37	ih3	Kg7	77		
38	Qb5	Qe5+	78		
39	Kg2	ag	79		
40	Qb3	Qe4+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kirthan Naidoo	1/2	5
BLACK	Arav Jugree	1/2	

1	e4	e6	41	Kf2	h5
2	c4	d5	42	d6	b5
3	cxds	exds	43	Qc3	Qc4
4	exds	Qxd5	44	Qe3	Qxa2+
5	Nc3	Qd8	45	Rd2	Qf7
6	Bc4	Nf6	46	Qc5	Qe6
7	Nf3	Be7	47	Qb6	Qf5+
8	d4	0-0	48	Kg1	Qe5
9	0-0	Bg4	49	Kf2	g5
10	Be3	ab	50	hxg5	fxg5
11	Be2	Nbd7	51	Qcb6	Qf5+
12	Ne5	Bxe2	52	Kg2	g5
13	Qxe2	Nb6	53	Qcb3+	Qf6
14	Rd1	Re8	54	Qxa5	Qf5
15	Re1	Nfd5	55	Qc3+	Kg6
16	Qg4	Bb4	56	Qc8	Qe6
17	Rd1	f6	57	Qc5	Qc4
18	Nd3	Nxe3	58	Qe5	b4
19	Fxe3	Bd6	59	Qe8+	Qf7
20	e4	Bb4	60		
21	e5	Bxc3	61		
22	bxc3	Nc4	62		
23	e6	Qd6	63		
24	Nf4	Re7	64		
25	Rcd1	Rf8	65		
26	h4	g6	66		
27	ih1	Nb6	67		
28	g3	Nd5	68		
29	Qc4	Nxf4	69		
30	Qxf4	Rxe6	70		
31	Rxe6	Qxe6	71		
32	d5	cxds	72		
33	cxds	Qe5	73		
34	Qf3	Rd8	74		
35	Qb3	Rd7	75		
36	Kg2	Qe4+	76		
37	ih3	Kg7	77		
38	Qb5	Qf5+	78		
39	Kg2	ag	79		
40	Qb3	Qe3+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Verne Potgieter	1	5
BLACK	Jordan Mader	0	

1	d4	Nf6	41	Rc1+	Rc6
2	c4	g6	42	Rxc6+	bxc6
3	Nc3	d5	43	Qb6+	
4	Nf3	Bg7	44		
5	g3	0-0	45		
6	Bg2	c6	46		
7	b3	Nbd7	47		
8	0-0	Qxc4	48		
9	bxc4	Nb6	49		
10	c5	Nbd5	50		
11	Nxd5	Nxd5	51		
12	e4	Nc3	52		
13	Qc2	Nb5	53		
14	Bb2	Ba4	54		
15	d5	Qc8	55		
16	Bxa7	Rxa7	56		
17	Nes	f6	57		
18	Nxg4	Gxc4	58		
19	Qb2	Rab8	59		
20	d4	Nc7	60		
21	g5	Gxc5	61		
22	exd5	fxd5	62		
23	Rfd8	Nab6	63		
24	Qa3	Qd7	64		
25	Re1	Kx7	65		
26	Rab1	Qd7	66		
27	Kbc1	Qd7	67		
28	f4	h5	68		
29	Bf3	Per	69		
30	Qd3	+5	70		
31	Bh5	xhs	71		
32	Ra6	Rx8	72		
33	Gxh5	Lc8	73		
34	Qxb4	Kd8	74		
35	Qc1	Rex	75		
36	Rc1	Qh5	76		
37	Rxe7	Qxh5	77		
38	Qe2	Qd8	78		
39	Kh3	Rg8	79		
40	Qc6	Kc8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 TABLE NR: 5

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Warne Potgieter	1	5
BLACK	Jordan Mader	0	

1	1K	140	41	AC4	
2	g3	g6	42	Axc6	5x0
3	g3	d5	43		
4	Nf3	Bc7	44		
5	g3	0-0	45		
6	Bc2	c6	46		
7	b3	Nbd7	47		
8	0-0	dxc4	48		
9	Bxc4	Nb6	49		
10	c5	Nbd5	50		
11	Nxd5	Nxd5	51		
12	e4	Nc3	52		
13	Qc2	Nb5	53		
14	Bb2	Ba4	54		
15	d5	Qc8	55		
16	Bxa7	Rxa7	56		
17	Nes	f6	57		
18	Nxg4	Gxc4	58		
19	Qb2	Rab8	59		
20	d4	Nc7	60		
21	g5	Gxc5	61		
22	exd5	fxd5	62		
23	Rfd8	Nab6	63		
24	Qa3	Qd7	64		
25	Re1	Kx7	65		
26	Rab1	Qd7	66		
27	Kbc1	Qd7	67		
28	f4	h5	68		
29	Bf3	Per	69		
30	Qd3	+5	70		
31	Bh5	xhs	71		
32	Ra6	Rx8	72		
33	Gxh5	Lc8	73		
34	Qxb4	Kd8	74		
35	Qc1	Rex	75		
36	Rc1	Qh5	76		
37	Rxe7	Qxh5	77		
38	Qe2	Qd8	78		
39	Kh3	Rg8	79		
40	Qc6	Kc8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oageng Dikane	1	5
BLACK	Moremi	0	

1	du	gb	41	Rxg4	Rxg2
2	nc3	nf3	42	hxd2	RS
3	Bfu	Bfu	43	nc4	RCS
4	e3	db	44	g3	kg3
5	hu	cb	45	Rd4	Rd4
6	Be2	ns	46	na2	qs
7	Qd2	bs	47	hxg5	Rbs
8	Bd3	as	48	gs	174
9	nf3	qc7	49	g7	Rb8
10	eu	ngu	50	neut	kg2
11	ne2	eu	51	Rd2+	kg1
12	dxe5	nxe5	52	nf6	F3
13	nxe4	dxe5	53	Rd1+	kg2
14	Be3	Be6	54	Rd2+	kg1
15	nc3	nd7	55	Rd1+	kg2
16	F3	nxb6	56	kd2	h3
17	Qf2	nd7	57	ke3	n2
18	Qd2	Bt8	58	kg3	Rc8
19	fu	exf4	59	fx	kg1
20	Bxku	Bdb	60		
21	Bxd6	Qxd6	61		
22	O-O-O	Qes	62		
23	Be2	Rd8	63		
24	Qd6	Qxd6	64		
25	Qxd6	Rf8	65		
26	Rf1	ke7	66		
27	Rd8	bcs	67		
28	g3	bu	68		
29	nbl	nxe4	69		
30	Bb6	Rd8	70		
31	Bb7	Bd5	71		
32	Rfe1	kfb	72		
33	Bab	nc5	73		
34	Bf1	ne4	74		
35	Bd5	Re3	75		
36	Bxg5	Res	76		
37	Bxc5	Rxc5	77		
38	Rxe5	Rxe5	78		
39	Rd6+	kfs	79		
40	bxc6	kg4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open. TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Oageng Dikane	1	5
BLACK	Moremi	0	

1	W	B	41	W	B
2	N	g	42	W	B
3	B	g	43	W	B
4	g	g	44	W	B
5	W	g	45	W	B
6	B	g	46	W	B
7	W	g	47	W	B
8	W	g	48	W	B
9	W	g	49	W	B
10	W	g	50	W	B
11	W	g	51	W	B
12	W	g	52	W	B
13	W	g	53	W	B
14	W	g	54	W	B
15	W	g	55	W	B
16	W	g	56	W	B
17	W	g	57	W	B
18	W	g	58	W	B
19	W	g	59	W	B
20	W	g	60	W	B
21	W	g	61	W	B
22	W	g	62	W	B
23	W	g	63	W	B
24	W	g	64	W	B
25	W	g	65	W	B
26	W	g	66	W	B
27	W	g	67	W	B
28	W	g	68	W	B
29	W	g	69	W	B
30	W	g	70	W	B
31	W	g	71	W	B
32	W	g	72	W	B
33	W	g	73	W	B
34	W	g	74	W	B
35	W	g	75	W	B
36	W	g	76	W	B
37	W	g	77	W	B
38	W	g	78	W	B
39	W	g	79	W	B
40	W	g	80	W	B

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Babani Stephen	1	5
BLACK	Mark Maroba	0	

1	d4	f5	41		
2	e4	fxe4	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bg5	Nc6	44		
5	d5	Np5	45		
6	Re2	Rf7	46		
7	h2	c6	47		
8	dxc6	bxc6	48		
9	f3	Qa5	49		
10	Qd2	Nxg5	50		
11	hxg5	Nd5	51		
12	Rxe4	Nxc3	52		
13	Qh5+	Kd8	53		
14	Ne2	Rb8	54		
15	Nd4	Kc7	55		
16	to bxc3	Qe5	56		
17	0-0	g6	57		
18	Rg4	h6	58		
19	Rad1	Bg7	59		
20	Rf7	hxg5	60		
21	Ne6+	dxg6	61		
22	Rxe7	Kb6	62		
23	Qe3+	c5	63		
24	Rh1+	kc6	64		
25	Rxb8	Qxb8	65		
26	Rxg7	Qh2+	66		
27	Kf2	Qh4	67		
28	Qg3	Rf8	68		
29	Rf3	Qxg3	69		
30	hxg3	e5	70		
31	Rxg3+	Kf5	71		
32	Bd2+	Cd4	72		
33	Rxg5	Re8	73		
34	By4	Bxg4	74		
35	Kxg4	Ka2	75		
36	Ra7	d6	76		
37	Kf5	Ka3	77		
38	Rb7	Flagged	78		
39		M. Maroba	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bulelani Stephen	6	5
BLACK	Mark Maroba	0	

1	d4	f5	41		
2	e4	fxe4	42		
3	Nc3	Nf6	43		
4	Bg5	Nc6	44		
5	d5	Ne5	45		
6	Re2	Nf7	46		
7	h4	c6	47		
8	dxc6	bxc6	48		
9	f3	Qa5	49		
10	Qd2	Nxg5	50		
11	hxg5	Nd5	51		
12	fxc4	Nxc3	52		
13	Bh5+	Kd8	53		
14	Ne2	Rb8	54		
15	Nd4	Kc7	55		
16	bxc3	Qe5	56		
17	0-0	g6	57		
18	Bg4	h6	58		
19	Rad1	Bg7	59		
20	Rf7	hxg5	60		
21	Ne6+	dxg6	61		
22	Rxe7	Kb6	62		
23	Qe3+	c5	63		
24	Rb1+	Kc6	64		
25	Rxb8	Qxg7	65		
26		Qxb8	66		
27	Rxg7	Qh2+	67		
28	Kf2	Qh4+	68		
29	Qg3	Rf8	69		
30	Bf3	Qxg3	70		
31	Kxg3	e5	71		
32	Rxg6+	Kb6	72		
33	Be2+	c4	73		
34	Rxg5	Re8	74		
35	Bg4	Bxg4	75		
36	Kg4	Kxg4	76		
37	Rg7	a6	77		
38	Kf5	Ka3	78		
39	Rb7		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open TABLE NR: 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Divine Sango	1	
BLACK	Juan-Louis Combrink	0	5

1	e1x	cf	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	c5	43		
4	dxcs	eb	44		
5	a3	bxcs	45		
6	b4	be7	46		
7	nt3	d5	47		
8	b5	f6	48		
9	b62	Qc7	49		
10	h43	h4d7	50		
11	Qe2	hcs	51		
12	0-0	f5	52		
13	hc3	h4b6	53		
14	bel	nt7	54		
15	bxfs	exf5	55		
16	hxs	Qd5	56		
17	xt	kf8	57		
18	be3	be4	58		
19	c4	bf	59		
20	h4	b4b5	60		
21	nt	Qc7	61		
22	exd5	hxs	62		
23	h4	b4b6	63		
24	bxcs	res	64		
25	brt	Qd6	65		
26	Qf3	ff	66		
27	ag3	U4	67		
28	Qd3	res	68		
29	re1	Qd1	69		
30	fxel	Qd5	70		
31	Qf1	Qd7	71		
32	Qd4	7	72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Divine Sango ASM	1	
BLACK	Combrink J-L	0	5

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	e5	c5	43		
4	dxcs	eg	44		
5	a3	bxcs	45		
6	b4	Be7	46		
7	nt3	as	47		
8	h5	f6	48		
9	h4	Qc7	49		
10	Bd3	Nb7	50		
11	Qe2	Nc6	51		
12	0-0	fs	52		
13	Nc3	Nc6	53		
14	Bd3	Nf7	54		
15	Bxf3	exf3	55		
16	Nxd5	Qd5	56		
17	Rd1	h4p0	57		
18	Be3	Be6	58		
19	Q4	h4b6	59		
20	Nd4	Bxd4	60		
21	Nc6	Qc7	61		
22	Qd3	Axe5	62		
23	h4	b4b6	63		
24	h4	h4b6	64		
25	h4	h4b6	65		
26	Qd3	Qd3	66		
27	Qd3	Qd3	67		
28	Qd3	Qd3	68		
29	Qd3	Qd3	69		
30	Qd3	Qd3	70		
31	Qd3		71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 open TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ryan Höne	0.5	5
BLACK	Tivék Subramoney	0.5	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	exd4	exd4	43		
4	Bc4	Nf6	44		
5	O-O	Nxe4	45		
6	Re1	d5	46		
7	Bxd5	Qxd5	47		
8	Nc3	Qd8	48		
9	Nxe4	Be7	49		
10	Bg5	Be6	50		
11	Bxe7	Qxe7	51		
12	Nxd4	O-O	52		
13	Nxc6	bxc6	53		
14	Qh5	h6	54		
15	Nc5	Rcd8	55		
16	Nxe6	fxe6	56		
17	Qe2	Rf6	57		
18	Rad1	Rcd8	58		
19	Rf1	e5	59		
20	Qe3	ab	60		
21	Rd2	Re8	61		
22	Rfd1	Rd6	62		
23	Qe2	Red8	63		
24	h3	as	64		
25	Qc4+	Kh8	65		
26	Rxd6	Rxd6	66		
27	Rxd6	Qxd6	67		
28	Qd3	Qb4	68		
29	Qd8+	Kh7	69		
30	Qxc7	Qxb2	70		
31	Qxc6	Qxa2	71		
32	Qe4+	Kg5	72		
33	Qxe5	au	73		
34	Qe8+	Kh7	74		
35	Qe4+	Kh8	75		
36	Qe8+		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 0 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ryan Höne	1.5	5
BLACK	Tivék Subramoney	2	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	d4	exd4	43		
4	Bc4	Nf6	44		
5	O-O	Nxe4	45		
6	Re1	d5	46		
7	Bxd5	Qxd5	47		
8	Nc3	Qd8	48		
9	Nxe4	Be7	49		
10	Bg5	Be6	50		
11	Bxe7	Qxe7	51		
12	Nxd4	O-O	52		
13	Nxc6	bxc6	53		
14	Qh5	h6	54		
15	Nc5	Rcd8	55		
16	Nxe6	fxe6	56		
17	Qe2	Rf6	57		
18	Rad1	Rcd8	58		
19	Rf1	es	59		
20	Qe3	ab	60		
21	Rd2	Re8	61		
22	Rfd1	Rd6	62		
23	Qe2	Red8	63		
24	h3	as	64		
25	Qc4+	Kh8	65		
26	Rxd6	Rxd6	66		
27	Rxd6	Qxd6	67		
28	Qd3	Qb4	68		
29	Qd8+	Kh7	69		
30	Qxc7	Qxb2	70		
31	Qxc6	Qxa2	71		
32	Qe4+	kg8	72		
33	Qxe5	af	73		
34	Qe8+	Kh7	74		
35	Qe4+	Kh8	75		
36	Qe8+		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/160 OPEN TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Morongwa Moyodi	0	5
BLACK	Aiden Kruger	1	

1	Nf3	d5	41	Kg2	Nxg2
2	g3	Nf6	42	Ra1	Nb4
3	b92	bf5	43	Nc1	Rb3
4	d3	e6	44	g4	q2
5	Nbd2	bc5	45	Kb2	Rb1
6	0-0	0-0	46	Nc2	Nxc2
7	c3	Bb6	47	Rxa2	Nd4
8	Qc2	Nbd7	48	Ra4	Kf7
9	h3	h6	49	Ra7+	Kf6
10	Re1	c6	50	Ra4	Rc1
11	e4	dxe4	51	Rg2	Rxe4
12	Bb7	dxe4	52	Ka1	Re2
13	Nb3	Nc5	53	Ra4	Rc2
14	Nxc5	Bxc5	54	Rf1	e4
15	bf4	a5	55	c5	Ke5
16	Bf5	Qd7	56	Ra8	Rx5
17	Ra1	Rfd8	57	Re8+	Rf4
18	bd4	Nd7	58	Kg2	f5
19	Qe2	c5	59	R+7	Rc2
20	bxc5	Nxc5	60	Re8	c5
21	Nb4	g6	61	Re7	c4
22	Qe3	kg7	62	Re8	c3
23	Qe2	g4	63	Qxf5	gxf5
24	Qg4	Qd5	64	Rd7	Rd2
25	Qxg5	Kxg5	65	Rc7	c2
26	Nf3	f1	66	Rc3	Nc2
27	Nd2	Nd3	67	Rxc2	Rxc2
28	Re2	Nc5	68	h4	gxb4
29	Rb1	bg8	69	f3	exf3
30	b3	Rd3	70	Rf1	Ng8+
31	c4	Ra1	71	Kg1	Rg2#
32	Rb2	a3	72		
33	Rc2	Nab	73		
34	Nf3	Nb4	74		
35	Rc1	Rd1+	75		
36	Re1	Ra1	76		
37	Rxe1	b5	77		
38	bf1	bxc4	78		
39	Bxc4	Bxc4	79		
40	bxc4	Rd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/160 TABLE NR. 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Morongwa Moyodi	0	5
BLACK	Aiden Kruger	1	

1	Nf3	d5	41	Kc2	Nxaz
2	g3	Nf6	42	Ra1	Nb4
3	Bg2	Bf5	43	Nc1	Rb3
4	d3	e6	44	g4	q2
5	Nd2	Bc5	45	Kb2	Rb1
6	0-0	0-0	46	Nc2	Nxc2
7	c3	Bb6	47	Rxa2	Nd3
8	Qc2	Nbd7	48	Ra4	Kf7
9	h3	h6	49	Ra7+	Kf6
10	Re1	c6	50	Ra4	Rc1
11	e4	dxe4	51	Kg2	Rxe4
12	dxe4	Bh7	52	Ra1	Re2
13	Nb3	Nc5	53	Ra4	Rc2
14	Nxc5	Bxc5	54	Rf1	e4
15	Bf4	a5	55	c5	Ke5
16	Bf5	Qe1	56	Ra3	Rxc5
17	Ra1	Rfd8	57	Re8+	Kf5
18	bd4	Nd7	58	Kg2	f5
19	Qe2	e5	59	Rc1	Rc2
20	Bxc5	Nxc5	60	Rc8	c5
21	Nb4	g6	61	Re7	c4
22	Qe3	kg7	62	Re8	c3
23	Qe2	g4	63	gxf5	gxf5
24	Qg4	Qg5	64	Re1	Rd2
25	Qxg5	Kxg5	65	Rc1	c2
26	Nf3	f6	66	Rc3	Nc2
27	Nd2	Nd3	67	Rxc2	Rxc2
28	Re2	Nc5	68	h4	gxb4
29	Ra1	Bg8	69	f3	exf3+
30	b3	h3	70	K1	Ng8+
31	c4	Ra6	71	Ra2	Kf2+
32	Rb2	a3	72	Rf1	f2
33	Rc2	Nab	73	Rg1	Rg2#
34	Nf3	Nb4	74		
35	Rc1	Rd1+	75		
36	Re1	Rxe1	76		
37	Rxe1	b5	77		
38	Bf1	bxc4	78		
39	Bxc4	Bxc4	79		
40	bxc4	Rd3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16..... TABLE NR. 11.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Leroux	$\frac{1}{2}$	5
BLACK	Nkuzo Onako	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41	Kf3	Re1
2	Bf4	e6	42	Kc4	Re3
3	Nf3	d5	43	Kh2	Rxg3
4	e3	c5	44	Rc7	Ra4
5	c3	Nc6	45	Rd6	Rc6
6	Nbd2	xd4	46	Rd7	Rh6
7	exd4	Be7	47	Kg5	Re6
8	Bb5	O-O	48	h4	Re4
9	O-O	Nh5	49	h5	Rc6
10	Be3	Nf6	50	Kf5	Rh4
11	Ne5	NxNe5	51	Kgh	Rg4
12	xNe5	Nd7	52	Kf6	
13	f4	g6	53	Kg6	Kg5
14	Bd3	Nc5	54	Rh6	Rc4
15	Bc2	g6	55	Rg1	Kh4
16	g4	f5	56	Rd5	Rd6
17	exf6	Rxf6	57	Kf7	Kf7
18	Bd4	Rf7	58	Rc3	Rc7
19	Nf3	Rxf4	59	Rf5	Re6
20	Ne5	Qf8	60	Rxf6	Kh7
21	Qe2	g5	61	Bh5	Rh6
22	b4	Ne4	62	Rf7	Rb5
23	BxNe4	xBe4	63	Bc4	Bd4
24	RxRf4	xRf4	64		
25	Qxe4	g5	65		
26	Ng6	Qe8	66		
27	NxBe7	Qb6	67		
28	Qf4	xb4	68		
29	xb4	e5	69		
30	Bxe5	b6	70		
31	Rc1	Rf4	71		
32	Rc7	Rxf4	72		
33	RxQe7	Rc4	73		
34	Kf2	Rc4	74		
35	g3	h5	75		
36	Rd7	h5	76		
37	Rd7	Nf2	77		
38	Kd7	Bc4	78		
39	Rc7	Rd4	79		
40	Rc5	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U-16 open..... TABLE NR. 11.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Leroux	$\frac{1}{2}$	5
BLACK	Nkuzo Onako	$\frac{1}{2}$	

1	d4	Nf6	41	Kf3	Re1
2	b f4	e6	42	R g4	Re3
3	Nf3	d5	43	R xh4	R xg3
4	e3	c5	44	R c7	R a4
5	c3	Nc6	45	R d6	R c6
6	Wd2	cx d4	46	R a7	R h6
7	ex d4	e7	47	K g6	R e6
8	b b5	O-O	48	R e4	h5
9	O-O	N h5	49	R g4	K c6
10	b e3	N f6	50	K f6	R h4
11	n e5	N x n e5	51	K g6	K f6
12	d x w e6	N d7	52	K g6	b d3
13	f4	g6	53	R g5	R h1
14	b d3	N c5	54	b e5	R g5
15	b c2	g6	55	K h6	b e7
16	g4	f5	56	R g5	K f7
17	ex f6	R x f6	57	b c3	R g2
18	b d5	R f7	58	R f5	K e
19	n f3	R x f4	59	R f6	K e7
20	N e5	Q f8	60	K h5	b x h5
21	Q e2	g5	61	K h6	b a7
22	b4	N e4	62	R b5	b c4
23	b x n e4	a x b4	63	b d4	
24	R x R f4	g x f4	64		
25	Q x e4	g6	65		
26	N g6	Q e8	66		
27	N x b e7	Q x n e7	67		
28	Q x a4	g x b4	68		
29	c x b4	e5	69		
30	b x e5	b e6	70		
31	R c1	R f8	71		
32	R c7	R x Q f4	72		
33	R x Q e7	R g4	73		
34	K f2	b d5	74		
35	g3	b6	75		
36	R a7	h5	76		
37	R d7	b e6	77		
38	R b7	b c4	78		
39	R c7	R e4	79		
40	R c5	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open..... TABLE NR. 12.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Chang	1	5
BLACK	Jesse Palmer	0	

1	c4	b6	41	Ke4	Resign
2	d4	Bb7	42		
3	Nc3	e6	43	JE	JB
4	Bd3	Bb4	44		
5	Nge2	C5	45		
6	a3	cxd4	46		
7	avb4	dxc3	47		
8	bxc3	Ne7	48		
9	C4	d5	49		
10	Cxd5	exd5	50		
11	f3	Qd6	51		
12	C3	Nd7	52		
13	BF4	Qf6	53		
14	Qd2	h6	54		
15	Bb5	Bcb	55		
16	Bxc6	Qxc6	56		
17	Nd4	Qc4	57		
18	Bd6	a5	58		
19	Bxe7	Kxe7	59		
20	Kf2	Rhe8	60		
21	Nf5	Kf8	61		
22	Nd6	Qc6	62		
23	Nxe8	Rxe8	63		
24	Qxd5	Qxd5	64		
25	exd5	axb4	65		
26	Cxb4	Ne5	66		
27	Rhd1	Rc8	67		
28	Ra2	Rc3	68		
29	db	Rc8	69		
30	Ra7	Rd8	70		
31	Nc4	Nc4	71		
32	d7	Ke7	72		
33	Rc1	Ne5	73		
34	Re1	Kdb	74		
35	Rvb6	Kc7	75		
36	Rxe5	Kvb6	76		
37	Re7	Kcb	77		
38	Rxf7	Rxd7	78		
39	Rxd7	Kxd7	79		
40	Ke3	Kcb	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open..... TABLE NR. 12.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Samuel Chang	1	5
BLACK	Jesse Palmer	0	

1	c4	b6	41		
2	d4	Bb7	42		
3	Nc3	e6	43		
4	Bd3	Bb4	44		
5	Nge2	C5	45		
6	a3	cxd4	46	JE	JB
7	axb4	dxc3	47		
8	bxc3	Ne7	48		
9	C4	d5	49		
10	Cxd5	exd5	50		
11	f3	Qd6	51		
12	C3	Nd7	52		
13	BPb	Qf6	53		
14	Qd2	h6	54		
15	Bb5	Bcb	55		
16	Bxc6	Qxc6	56		
17	Nd4	Qc4	57		
18	Bd6	a5	58		
19	Bxe7	Kxe7	59		
20	Kf2	Rhe8	60		
21	Nf5	Nd6	61		
22	Qc6	Nxe8	62		
23	Qxd5	Qxd5	63		
24	Qxd5	Qxd5	64		
25	exd5	axb4	65		
26	Cxb4	Ne5	66		
27	Rd1	Rc8	67		
28	Ra2	Rc3	68		
29	db	Rc8	69		
30	Ra7	Rd8	70		
31	Rb7	Nc4	71		
32	d7	Ke7	72		
33	Rc1	Ne5	73		
34	Rc1	Kdb	74		
35	Kc1	Kxb6	75		
36	Rxe5	Kvb6	76		
37	Re7	Kcb	77		
38	Rxf7	Rxd7	78		
39	Rxd7	Kxd7	79		
40	Ke3	Kcb	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Relebohile Lebifso	0	5
BLACK	Zandre Myburgh	1	

1	d4	Nf6	41	Reb	Kf7
2	Bf4	d5	42	Re3	f5
3	e3	c5	43	Re2	Kf6
4	c3	Nc6	44	Re3	xa4
5	Nbd2	Qb6	45	h3xg4	Rf7
6	Qb3	c4	46	Ke4	Rdd7
7	Qxb6	axbb	47	d5	Re7
8	Ngf3	Bf5	48	Bxe7	Rae7
9	Be2	h6	49	Rxe7	Kxe7
10	O-O	e6	50	Ke5	b4
11	a4	Be7	51	Kd4	Q3
12	h3	O-O	52	xa3	xa3
13	Ne5	Nxe5	53	Kxc4	Q2
14	Bxe5	Nd7	54	Kc5	Q1-Q
15	Bg3	Rfc8	55	c4	Qd7
16	Bf3	Bc2	56	tc3	Qd7
17	Bd1	Bd3	57	Kb6	Kd6
18	Re1	b5	58		
19	e4	Xe4	59		
20	Nxe4	xa4	60		
21	Nd6	Bxd6	61		
22	Bxd6	b5	62		
23	Bf3	Ra7	63		
24	Bb4	g5	64		
25	Be4	Bxe4	65		
26	Rxe4	Ra6	66		
27	g4	f6	67		
28	f3	Kf7	68		
29	Kf2	Nb6	69		
30	Bc5	Nd5	70		
31	Ree1	Nf4	71		
32	Bg3	Nd3	72		
33	Kg3	Nxe1	73		
34	Rie1	Kg6	74		
35	f4	Rd8	75		
36	xb5	h3xg5	76		
37	Kf3	Rd5	77		
38	Bb4	Rae	78		
39	Rxe6	Rd5	79		
40	Re7	Rdd7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Relebohile Lebifso	0	5
BLACK	Zandre Myburgh	1	

1	d4	Nf6	41	Reb	Kf7
2	Bf4	d5	42	Re3	f5
3	e3	c5	43	Re2	Kf6
4	c3	Nc6	44	Re3	f5xg4
5	Nd2	Qb6	45	h3xg4	Rf7
6	Qb3	c4	46	Ke4	Rd7
7	Qxb6	axbb	47	d5	Rfe7
8	Ngf3	Bf5	48	Bxe7	Rae7
9	Be2	h6	49	Rxe7	Kxe7
10	O-O	e6	50	Ke5	b4
11	a4	Be7	51	Kc4	Q3
12	h3	O-O	52	d2xg3	b4xg3
13	Ne5	Nxne5	53	Kxc4	Q2
14	Bxe5	Nd7	54	Ke5	Q1=Q
15	Bg3	Rfc8	55	c4	Qd7
16	Bf3	Bc2	56	Kc6	Qd7
17	Bd1	Bd3	57	Kb6	
18	Re1	b5	58		
19	e4	Xe4	59		
20	Nxe4	xa4	60		
21	Nd6	Bxd6	61		
22	Bxd6	b5	62		
23	Bf3	Ra7	63		
24	Bb4	g5	64		
25	Be4	Bxe4	65		
26	Rxe4	Ra6	66		
27	g4	f6	67		
28	f3	Kf7	68		
29	Kf2	Nb6	69		
30	Bc5	Nd5	70		
31	Re1	Nf3	71		
32	Bg3	Nd3	72		
33	Kg3	Nxe1	73		
34	Rie1	Kg6	74		
35	f4	Rd8	75		
36	h4xg5	h3xg5	76		
37	Kf3	Rd5	77		
38	Bb4	Ra6	78		
39	Rxe6	Rd8	79		
40	Re7	Rdd7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/16 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Eugene Bohem	1	
BLACK	Günther Miebermaier	6	

1	d4	c6	41	h4	h5
2	d4	d5	42	Rxd5	h4
3	exd5	exd5	43	h5+	h4
4	Bd3	Nc6	44	c4	Re3
5	c3	Nf6	45	c5	g6
6	Bd4	Bg4	46	h6	g3
7	Qb3	Qd7	47	Rd7+	Th8
8	Nbd3	e6	48	d5	gxf3
9	h3	Bh5	49	kxf2	Re2
10	Nf3	Re7	50	kg3	Re3
11	Ne5	Qc8	51	kf4	f5
12	Bb5	Nd7	52	Bb4+	
13	Nf3	f6	53		
14	Nxc6	bxc6	54		
15	Re2	Q-O	55		
16	g4	Qb6	56		
17	Na2	e5	57		
18	Re3	Rb8	58		
19	Qd1	Rb2	59		
20	Nb3	Qc2	60		
21	Qc1	Ba3	61		
22	Q-O	Rxa7	62		
23	Qd2	Bxb3	63		
24	Rxa2	Bxa2	64		
25	Qxa2	Bb6	65		
26	Qxd7	e4	66		
27	Bb1	Bb8	67		
28	Qb7	xf7	68		
29	Bab	Qxb7	69		
30	Bxb7	Ba7	70		
31	Bxc6	Nb6	71		
32	Ra1	Bb8	72		
33	Rab	Bc7	73		
34	Ra7	Bc8	74		
35	Bf4	Ra8	75		
36	Bxa8	Rxa8	76		
37	Rxc7	Rab	77		
38	Re5	Ra3	78		
39	Bd2	Ra2	79		
40	Re3	Ra3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/16 TABLE NR. 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Eugene Bohem	1	
BLACK	Günther	0	5

1	e4	c6	41	h4	h5
2	d4	d5	42	Rxd5	h4
3	exd	exd	43	h5	h4
4	Bd3	Nc6	44	c4	Re3
5	c3	Nf6	45	c5	g6
6	Bf4	Bg4	46	h6	g3
7	Qb3	Qd7	47	Rd7+	Th8
8	nd2	e6	48	d5	gxf
9	h3	Bh5	49	kxf	Re2+
10	Nf3	Re7	50	kg3	Re3
11	Ne5	Qc8	51	kf4	f5
12	Bb5	Nd7	52	B	
13	Ndf3	f6	53		
14	Nxh	bh1	54		
15	Re2	Q-O	55		
16	g4	Bg6	56		
17	nd2	e5	57		
18	Re3	Rb8	58		
19	Qd1	Rxb2	59		
20	Nb3	Bc2	60		
21	Qc1	Ba3	61		
22	Q-O	Rxa2	62		
23	Qd2	Bxh	63		
24	RxR	BxR	64		
25	QxB	Ddb	65		
26	Qxd7	e4	66		
27	Rbi	Bb8	67		
28	Qb7	xf7	68		
29	Bab	Qxf	69		
30	Bxb	Ba7	70		
31	Bxc6	Nb6	71		
32	Ra1	Bb8	72		
33	Rab	Bc7	73		
34	Ra7	RC8	74		
35	Rf4	Ra8	75		
36	Bxa8	Rxb	76		
37	kxB	kgo	77		
38	Re9	RC3	78		
39	Ra2	Ra2	79		
40	Ra3	Ra3	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/16 TABLE NR: 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JC Degueldre	1/2	5
BLACK	Izaiah Solomon	1/2	

1	e4	c5	41	Nh6	Kb4
2	d4	cxd4	42	Ngh4	Kc3
3	c3	dxc3	43	Kc2	Kd4
4	Nxc3	e6	44	h4	Nh4
5	Be2	Bb4	45	Nf6	Kxe4
6	Nf3	Ne7	46	Nxd7	Kd4
7	O-O	O-O	47	Kd3	Nf5
8	Bf4	Bxc3	48	Nf5	Nxd4
9	bxc3	d5	49	f4	Kxh4
10	Qc2	Nxc6	50	Nxe4	Kf5
11	Rfd1	Qc5	51	Nf9	mg
12	Bd6	Qd8	52		
13	e5	Bd7	53		
14	Rab1	Q6	54		
15	Rxb7	Rac8	55		
16	Rdb1	Nf5	56		
17	Bb4	Nxb4	57		
18	Rxb4	Qc5	58		
19	Bxa6	Be3	59		
20	h3	g6	60		
21	g4	Ng7	61		
22	g4	Qxc3	62		
23	Qxc3	Rxc3	63		
24	Kg2	Rcc8	64		
25	Bb5	Rd9	65		
26	Bxe8	Rxb7	66		
27	Rxb7	Nxe8	67		
28	Nd4	Ra8	68		
29	Rb4	Nc7	69		
30	Nc6	Ra6	70		
31	Nb6	Re8	71		
32	Nd7	Rd9	72		
33	Rb8	Rxb4	73		
34	Nxb8	Kf9	74		
35	g5	Ke7	75		
36	Kf3	Kd3	76		
37	Nc6	Kc5	77		
38	g5	Kb7	78		
39	Nd6	Ka6	79		
40	Nxf7	Kxg1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/16 TABLE NR: 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	JC Degueldre	1/2	5
BLACK	Izaiah Solomon	1/2	

1	e4	c5	41	Nh6	Kb4
2	d4	exd	42	Ng4	Kc3
3	c3	dxc	43	Ke2	Kd4
4	Nxc	e6	44	h4	Nb5
5	Be2	Bb4	45	Nf6	Kxc5
6	Nf3	Ne7	46	Nxh7	Nd4
7	O-O	O-O	47	Kd3	Nf5
8	Bf4	BxN	48	Nf5	Nxh4
9	bxb	d5	49	f4	Kxf4
10	Qc2	Nc6	50	Nxe4	Kf5
11	Rfd1	Qc5	51	Nf5	Kxg5
12	Bd6	Rd8	52	Kd4	
13	e5	Bd7	53		
14	Rab1	Q6	54		
15	Rxb7	Rac8	55		
16	Rdb1	Nf5	56		
17	Bb4	Nxb	57		
18	Rb1xN	Qc5	58		
19	Bxa6	Be3	59		
20	h3	g6	60		
21	g4	Ng7	61		
22	Q4	Qxc3	62		
23	QxQ	RxQ	63		
24	Kg2	Rcc8	64		
25	Bb5	Rd8	65		
26	Bxb	RxR	66		
27	RxR	Nxb	67		
28	Nd4	Ra6	68		
29	Rb4	Nc7	69		
30	Nc6	Ra6	70		
31	Nb6	Ra6	71		
32	Nd7	Rd8	72		
33	Rb8	RxR	73		
34	RNxR	Kf9	74		
35	g5	Ke7	75		
36	Kf3	Kd8	76		
37	Nc6	Kc8	77		
38	g5	Kb7	78		
39	Nd6	Ka6	79		
40	Nxf7	Kxg5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open..... TABLE NR. 1b.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Juan Naidoo	1	5
BLACK	Ethan Oosthuizen	0	

1	d4	e5	41	Nd8	Kf6
2	Nf3	Nc6	42	Nc6	Ra8
3	Nc3	Nf6	43	Rc2	h5
4	Bb5	d6	44	Ka1	g5
5	h3	a6	45	Kf2	Re8
6	Ba4	b5	46	Kf1	g4
7	Bb3	Na5	47	hxg4	fg4
8	d3	Nxb3	48	xg4	Rg8
9	axb3	Be7	49	Kf2	Rxg4
10	0-0	c6	50	Ke2	Bc1
11	Ne2	0-0	51	Kf1	Rg3
12	c3	Re8	52	Rf3	Rg4
13	Re1	h6	53	Rh3	Bb2
14	Ng3	Bf8	54	Rh6+	Rg6
15	c4	b4	55	Rh4	Bc1
16	Bd2	a5	56	Rh8	Bd2
17	Qc2	c5	57	Rh3	Bc3
18	Nf1	g6	58	Rh5	Rg5
19	Ne3	Kh7	59	Rh6+	Kg7
20	Kf1	Be6	60	Rxd6	Rg3
21	Ke2	Nh5	61	e5	Re3
22	Nd5	Bxd5	62	Rd7	Be1
23	cxd5	Nf4+	63	Ra7	Bg3
24	Bxf4	fx4	64	Ra1	Rxd3
25	Kf1	Qc7	65	d6	f6
26	Nd2	Bg7	66	Ra7+	Kg6
27	Nc4	Rab	67	d7	Rd1+
28	f3	Be5	68	Ke2	Re1+
29	Ra4	Rea8	69	Kd3	Rc1
30	Rea1	Qd8	70	P=Q	c4+
31	Ra1a2	Bd1	71	Kd2	Rf3
32	Qe2	Qg5	72	Qxf4	Kh5
33	Ke1	Qg3+	73	Qf5+	Kh4
34	Kf1	Qh2	74	Rh7#	
35	Ke1	Qg1+	75		
36	Qf1	Qxf1	76		
37	Kxf1	Kg7	77		
38	Nxa5	Bxb2	78		
39	Nb7	Bg3	79		
40	Rxa6	Rxa6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open..... TABLE NR. 1b.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Juan Naidoo	1	5
BLACK	Ethan Oosthuizen	0	

1	e4	e5	41	Nd8	Kf6
2	Nf3	Nc6	42	Nc6	Ra8
3	Nc3	Nf6	43	Rc2	h5
4	Bb5	d6	44	Ka1	g5
5	h3	a6	45	Kf2	Re8
6	Ba4	b5	46	Kf1	g4
7	Bb3	Na5	47	hxg4	fxg4
8	d3	Nxb3	48	fxg4	Rg8
9	axb3	Be7	49	Rf2	Rxg4
10	0-0	c6	50	Ke2	Bc1
11	Ne2	0-0	51	Kf1	Rg3
12	c3	Re8	52	Rf3	Rg4
13	Re1	h6	53	Rh3	Bb2
14	Ng3	Bf7	54	Rh6+	Rg6
15	c4	b4	55	Rh4	Bc1
16	Bd2	a5	56	Rh8	Bd2
17	Qc2	c5	57	Rh3	Bc3
18	Nf1	g6	58	Rh5	Rg5
19	Ne3	Kh7	59	Rh6+	Kg7
20	Kf1	Be6	60	Rxd6	Rg3
21	Ke2	Nh5	61	e5	Re3
22	Nd5	Bxd5	62	Rd7	Be1
23	cxd5	Nf4+	63	Ra7	Bg3
24	Bxf4	exf4	64	Ra1	Bxd3
25	Kf1	Qc7	65	d6	f6
26	Nd2	Bg7	66	Ra7+	Kg6
27	Nc4	Rab	67	d7	Rd1+
28	f3	Be5	68	Ke2	Re1+
29	Ra4	Rea8	69	Kd3	Rc1
30	Rea1	Qd8	70	d8=Q	c4+
31	R1a2	Bd4	71	Kd2	Rc3
32	Qe2	Qg5	72	Qxf4	Kh5
33	Ke1	Qg3+	73	Qf5+	Kh4
34	Kf1	Qh2	74	Rh7#	
35	Ke1	Qg1+	75		
36	Qf1	Qxf1	76		
37	Bxf1	Rg7	77		
38	Nxa5	Bxb2	78		
39	Nb7	Bg3	79		
40	Rxa6	Rxa6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sobangane M	0	5
BLACK	Deacon Dugmore	1	

1	e4	c5	41		
2	Nf3	e6	42		
3	Nc3	Nc6	43		
4	Bb5	Qc7	44		
5	O-O	Nf6	45		
6	Bxb6	bxb6	46		
7	d3	d5	47		
8	Re1	Be7	48		
9	h3	O-O	49		
10	Bg5	h6	50		
11	Bh4	Re1	51		
12	exd5	cxd5	52		
13	Bxf6	gxf6	53		
14	Nh4	d4	54		
15	Ne2	f5	55		
16	Nf3	Bb7	56		
17	Ng3	Kh8	57		
18	Qc2	Rg6	58		
19	Nes	Bd6	59		
20	Qh5	icg7	60		
21	Nxf5+	exf5	61		
22	Qxf5	Bxe5	62		
23	Rxe5	lcf8	63		
24	g3?	Rg5	64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u16 Open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sobangane M	0	5
BLACK	Deacon Dugmore	1	

1	e4	c5	41		
2	Nf3	e6	42		
3	Nc3	Nc6	43		
4	Bb5	Qc7	44		
5	O-O	Nf6	45		
6	Bxc6	bxc6	46		
7	d3	d5	47		
8	Re1	Be7	48		
9	h3	O-O	49		
10	Bg5	h6	50		
11	Bh4	Re8	51		
12	exd5	cxd5	52		
13	Bxf6	fxg6	53		
14	Nh4	d4	54		
15	Ne2	f5	55		
16	Nf3	Bb7	56		
17	Ng3	Kh8	57		
18	Qc2	Rg8	58		
19	Ne5	Bd6	59		
20	Qh5	kg7	60		
21	Nxf5+	exf5	61		
22	Qxf5	Bxe5	62		
23	Rxf5	lcf8	63		
24	g3	Rg5	64		
25			65		
26	g3		66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tyler Botha	0	5
BLACK	Lindon Kameel	1	

1	d4	c6	41	Kg2	Qe2
2	nf3	d5	42	kg1	
3	c4	e6	43		
4	g3	nf6	44		
5	Bg2	dx	45		
6	ne5	Bb5	46		
7	Nc3	nd5	47		
8	Bxc3	bxc3	48		
9	bxnc3	nb6	49		
10	e4	nd7	50		
11	nxnd7	Bxn	51		
12	Gg4	Qf6	52		
13	e5	Gg6	53		
14	Qe2	f6	54		
15	Be4	Qf7	55		
16	o-o	o-o	56		
17	a4	fxe	57		
18	dx	nd5	58		
19	Qxc4	Qh5	59		
20	f4	Be8	60		
21	Bf3	Qf7	61		
22	Qe2	Qe7	62		
23	c4	ne7	63		
24	Bb4	Qb6	64		
25	Kh1	GxB	65		
26	Rb1	Gxa4	66		
27	Rxb7	Rf7	67		
28	Rxb7	Rxb7	68		
29	RxR	RxR	69		
30	BxN	CxB	70		
31	eb+	Kg8	71		
32	e7	Bf7	72		
33	fd1	reg	73		
34	id2	c5	74		
35	ig2	ack	75		
36	kg1	Qb6	76		
37	Qd3	Qe6	77		
38	Rd7	Rexet	78		
39	Rd7	Rexet	79		
40	Gxf6	Qe3+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tyler Botha	0	5
BLACK	Lindon Kameel	1	

1	d4	c6	41	Kg2	Qe2+
2	Nf3	d5	42	kg1	
3	c4	e6	43	Resign	
4	g3	Nf6	44		
5	Bg2	d5xch	45		
6	Ne5	Bb4+	46		
7	Nc3	Nd5	47		
8	Bd2	Bb4xNc3	48		
9	b2xBc3	Nb6	49		
10	eh	Nbd7	50		
11	Ne5xNd7	Bc8xNd7	51		
12	Qg4	Qf6	52		
13	e5	Qg6	53		
14	Qe2	f6	54		
15	Be4	Qf7	55		
16	o-o	o-o	56		
17	d4	f6x5	57		
18	d4x5	Nd5	58		
19	Qe2xch	Qh5	59		
20	f4	Be8	60		
21	Bf3	Qf7	61		
22	Qe2	Qc7	62		
23	c4	Ne7	63		
24	Bb4	Qb6+	64		
25	Kh1	Qb4xBb4	65		
26	Rb1	Qb4xah	66		
27	Rb1xb7	Rf7	67		
28	Bg4	Nf5	68		
29	Rb1xRf7	Ka8xRf7	69		
30	Bg4xNf5	e6xBf5	70		
31	eb+	Kg8	71		
32	e7	Bf7	72		
33	Rd1	Reg	73		
34	Rd6	c5	74		
35	Kg2	Qc6+	75		
36	kg1	Qb6	76		
37	Qd3	Qe6	77		
38	Rd7	Rexet	78		
39	Rd7xRf7	Qe6xRf7	79		
40	Qd3xG5	Qe3+	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16.0..... TABLE NR...19.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Meyer		
BLACK	Boikanyo		5

1	e4	c5	41	nf3	rb1
2	nf3	eb	42	b4	b-rb3
3	d4	pxpd4	43	hg4	h5
4	hxp4	q6	44	h4	rxq4
5	q13	nf6	45	ng5	q4
6	nd3	qc7	46	ke5	rxpb4
7	nb3	nc6	47	kxpd5	rb5
8	h3	be7	48	kd4	rxng5
9	be2	h6	49	f4	rg4
10	bf3	o-o	50	ke5	b5
11	o-o	db	51	bt5	bxpf5
12	re1	ne5	52	kxf5	rc4
13	bf4	ng6	53	kg5	b4
14	bg3	bd7	54	kxoh5	b3
15	qd2	rc7	55	kg5	b2
16	d1	e5	56	kg5	qhl
17	qe2	rd8	57	kg5	rc2
18	bh5	nxbh5	58	hg6	rt2
19	qxnh5	beb	59	hg5	qgl
20	qf2	rf8	60	h4	rh2
21	qe2	f5	61		
22	pxpfs	bxpf5	62		
23	kh1	q/c6	63		
24	kg1	bh4	64		
25	bxph4	rkoh4	65		
26	nd5	re8	66		
27	ne3	bxph3	67		
28	qc4	qxqC	68		
29	nxqC4	bxpg2	69		
30	re3	d5	70		
31	nxpe5	rfb	71		
32	nd4	rtg	72		
33	nd4	rt4	73		
34	ne6	rxng4	74		
35	nxrt5	nf3	75		
36	rxnt5	bxrt3	76		
37	kh2	bxrd1	77		
38	he6	bxpc2	78		
39	kh3	rgl	79		
40	nd4	hlm	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16..... TABLE NR...19.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Meyer	0	
BLACK	Boikanyo	1	5

1	e4	c5	41	Nf3	Rb1
2	Nf3	eb	42	b4	Rb3
3	d4	cx4	43	kg4	h5
4	Nx4	db	44	kg4	Rxd3
5	d3	Nfb	45	Ng5	Rd4
6	Nc3	Qc7	46	Ke5	Rxb4
7	Nb3	Nc6	47	Kxd5	Rb5
8	h3	Be7	48	Kd4	RNg5
9	Be2	h6	49	f4	Rg4
10	Bf3	o-o	50	Ke5	b5
11	K-o-o	db	51	fs	bxfs
12	Re1	Ne5	52	kxf5	rc4
13	Bf4	Ng6	53	kg5	b4
14	Bg3	Bd7	54	kxhs	b3
15	Qd2	Rc6	55	as	b2
16	Rd1	es	56	Qhs	bi=a
17	Qe2	Rd8	57	Kas	Rc2
18	Bh5	NxBh5	58	Kg6	Rc2
19	QxNh5	Be6	59	Kas	Qd1
20	Qf3	Rf8	60	kh4	Rh2
21	Qe2	f5	61		
22	exfs	bxfs	62		
23	kh1	Qc6	63		
24	kg1	Bh4	64		
25	BxBh4	NxBh4	65		
26	Nd5	Re8	66		
27	Ne3	Bxh3	67		
28	Qc4	QxQc4	68		
29	NxQc4	Bxg2	69		
30	Re3	d5	70		
31	Nxe5	Rfs	71		
32	Ng4	Rf6	72		
33	Nd4	Rc4	73		
34	Ne6	Bxg2	74		
35	NxBh4	NxBh4	75		
36	RxNh5	Bxrt3	76		
37	Kh2	BxRd1	77		
38	Ne6	Bxc2	78		
39	Kh3	Rgl	79		
40	Nd4	Rh7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 open Boys TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Liam Schroeder	$\frac{1}{2}$	5
BLACK	Ndumiso Magudulela	$\frac{1}{2}$	

1	Q4	e5	41	KxPe4	Wd5
2	Bc4	Nf6	42	Re4	Nxc3
3	d3	Qb	43	Bxc6	Kxf7
4	Nf3	Bg4	44	Bd2	Bb2 Nc5
5	Nd2	Qc6	45	Tb7	Nb3
6	C3	Nd7	46	Bf4	Nb4
7	O-O	d5	47	Be3	Nc4
8	Bb3	Nc5	48	Bxg7	Nc3
9	Bc2	Bd6	49	0-0	Nc2
10	h7	h5	50	Nc4	Nc4
11	Re2	Qd	51	Td4	KxPe4
12	Nf1	Re8	52	Kxb4	Nc3
13	Nc3	Bg6	53	gf2	h6
14	b4	Nc7	54	be3	h5
15	Be3	Pc7	55	Qc3	Nc2
16	Nh4	Nc8	56		
17	Nf5	Rd8	57	C.S	Nd4
18	Qd3	b6	58		
19	Bk3	Qb7	59		
20	Bb5	Re7	60		
21	Nd4	Qd7	61		
22	Nf5	BxN5	62		
23	exb5	Qd7	63		
24	Re1	Re7	64		
25	Qd	Re5	65		
26	Qd3	Be-Qb6	66		
27	B7	h6	67		
28	Re1	Qd7	68		
29	Qd3	Qd7	69		
30	f4	Nd7	70		
31	fxed4	Qd7	71		
32	Qd7	Nc5	72		
33	Bd2	Rd7	73		
34	Rb2	RxN2	74		
35	BxRb2	Nc4	75		
36	Be4	Nd6	76		
37	Re5	Nc4	77		
38	Re5	Qx8	78		
39	h6	Qd3	79		
40	Qd7	Td4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Liam Schroeder	$\frac{1}{2}$	
BLACK	Ndumiso Magudulela	$\frac{1}{2}$	

1	EL4	e5	41	Kxf7	RxRNd5
2	Bc4	Nf6	42	Rd5	Re4Nxc3
3	d6 d3	h5 d6	43	Bd3	Kxf7
4	Nf3	Bg4	44	Bc3	Nc5
5	Nd2	Qc6	45	Bb7	Nd3+
6	C3	Nd7	46	Kf1	Nb1
7	O-O	d5	47	Be3	Nxb4
8	Bb3	Nc5	48	Bxg7	Nc3
9	Bc2	Bd6	49	Q3	Nc2
10	h3	Bh5	50	Nd4	Nd4
11	Re1	O-O	51	Bb4	Draw Agreement
12	Nf1	Re8	52		
13	Nc3	Bg6	53		
14	b4	Nc7	54	C.S	Nd4
15	Be3	Qc7	55		
16	Nh4	Nf8	56		
17	Nf5	Rd8	57		
18	Qf3	b6	58		
19	Bb3	Qb7	59		
20	Bb5	Be7	60		
21	Nd4	QxN	61		
22	Nf5	BxN	62		
23	EL4	Nf7	63		
24	Re2	Qd6	64		
25	Rae1	Re7	65		
26	g4	Rd8	66		
27	Qd3	Qb8	67		
28	Bd2	h6	68		
29	Bc1	Be4	69		
30	QxQ	NxQ	70		
31	F3	Nb7	71		
32	fxd4	Qd4	72		
33	Qd4	Nc5	73		
34	Qd2	Rc7	74		
35	Rd2	RxR	75		
36	BxR	Nc4	76		
37	Bc1	Nd6	77		
38	Re5	Nc4	78		
39	Re6	Kf8	79		
40	Kf2	b5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 open TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Juan-Aiden Veldman	1	5
BLACK	Hanko Scholtz	0	

1	d4	d5	41	h6	e4
2	c4	e6	42	h7	e3
3	Rc3	Rf6	43	h8=Q	e2
4	Lg5	Rb-d7	44	Pest	Kc6
5	Rf3	h6	45	Reb	h5
6	Lh4	Le7	46	pxe3	sc7
7	e3	b6	47	pxb5	ab8
8	Ld3	dxc4	48	pxc5	sc8
9	Lxc4	Lh7	49	scd7	ich7
10	O-O	O-O	50	sc7	Ka9
11	Lc3	Tc8	51	pc8+	ka7
12	Te7	c5	52	sc7	as
13	d5	exd5	53	ph7+	
14	Rxd5	Rxd5	54		
15	Lxd5	Lxd5	55		
16	pxd5	Rf6	56		
17	Pb7	dd7	57		
18	pxd7	Rxd7	58		
19	Tf-d1	Tf-d8	59		
20	Tf-d8	Lf6	60		
21	h5	Rb8	61		
22	Re4	h9	62		
23	h4	Rab	63		
24	Rd7	Lb2	64		
25	Tc2	Lf6	65		
26	Rf6	gxf6	66		
27	Tc-d2	Txd2	67		
28	Txd2	Rb4	68		
29	a3	Rc6	69		
30	Rd5	Td8	70		
31	e4	Txd5	71		
32	exd5	Res	72		
33	sc7	Kf8	73		
34	Lxe5	fxe5	74		
35	sc7	Ke7	75		
36	Ke7	scd6	76		
37	g4	h4	77		
38	h4	f5	78		
39	Kxf5	g5	79		
40	fxf5	fxe5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aidan Reichert	1	5
BLACK		0	

1	d4	d5	41	h6	c4
2	c4	e6	42	h7	e3
3	NC3	Rf6	43	h8=Q	e2
4	Bg5	Rb-d7	44	Qe5	Kc6
5	Rf3	h6	45	Kf6	h5
6	Bh4	Be7	46	Qxe2	Qxb5
7	e3	b6	47	ab	Qxc5
8	Bd3	dxc4	48	Kb8	Kd7
9	Bxc4	Lh7	49	Kb7	Qc7
10	O-O	O-O	50	Ka9	Qc8
11	Lc3	Tc8	51	Ka7	Kc3
12	Rf7	c5	52	ab	Qb7
13	U5	exd5	53		
14	Nxd5	Rxd5	54		
15	Bxd5	Lxd5	55		
16	Qxd5	Rf6	56		
17	Qb7	dd7	57		
18	Qxd7	Rxd7	58		
19	Rd1	Rxd8	59		
20	Kf1	Lf6	60		
21	f3	Rb8	61		
22	Rve4	h9	62		
23	h4	Rab	63		
24	Rd7	Lb2	64		
25	Rd7	Lf6	65		
26	Nxf6	gxf6	66		
27	Rd2	Rxd2	67		
28	Rxd2	Rb4	68		
29	ap3	Rc6	69		
30	Rd5	Td8	70		
31	en	Txd5	71		
32	exd5	Res	72		
33	Ke7	Kf8	73		
34	Bxe5	fxe5	74		
35	Ke7	Ke7	75		
36	Ken	Kd6	76		
37	g4	h4	77		
38	h4	f5	78		
39	Kxf5	g5	79		
40	fxf5	fxe5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: under 16 TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo Baloyi	1	5
BLACK	Matjee Lebogang	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	d6	42		
3	Bc4	h6	43		
4	c3	Nf6	44		
5	d3	Be7	45		
6	0-0	0-0	46		
7	Re1	Be6	47		
8	Bb3	Nc6	48		
9	d4	e5xd4	49		
10	c3xd4	d5	50		
11	df		51		
12	e5	Ne4	52		
13	Nc3	Bb4	53		
14	Bd2	Nxc3	54		
15	Bxc3	Be5	55		
16	Bc2	Bg4	56		
17	Qd3	G6	57		
18	Qe3	Kg7	58		
19	Q4	Bxf3	59		
20	Qxf3	Nxd4	60		
21	Bxd4	Bxe1	61		
22	Rxe1	c5	62		
23	Bxc5	Be1	63		
24	Bd4	Qg5	64		
25	Bb3	Ba-c8	65		
26	Bxd5	Re7	66		
27	Bc3	Kh7	67		
28	Bxb7	Ac-c7	68		
29	Ba6	Pg5	69		
30	e6	f5	70		
31	Qa8	Rxc3	71		
32	b2xc3	Qd2	72		
33	Rf1	Rxe6	73		
34	Qxg7	Kh8	74		
35	Qb8		75		
36			76		
37	Boikanyo Baloyi		77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Open TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Boikanyo Baloyi	1	5
BLACK	Matjee Lebogang	0	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	d6	42		
3	Bc4	h6	43		
4	c3	Nf6	44		
5	d3	Be7	45		
6	0-0	0-0	46		
7	Re1	Be6	47		
8	Bb3	Nc6	48		
9	d4	e5xd4	49		
10	c3xd4	d5	50		
11	e5	Ne4	51		
12	Nc3	Bb4	52		
13	Bd2	Nxc3	53		
14	Bxc3	Be5	54		
15	Bc2	Bg4	55		
16	Qd3	G6	56		
17	Qe3	Kg7	57		
18	Q4	Bxf3	58		
19	Qxf3	Nxd4	59		
20	Bxd4	Bxe1	60		
21	Rxe1	c5	61		
22	Bxc5	Re8	62		
23	Bd4	Qg5	63		
24	Bb3	Rac8	64		
25	Bxd5	Re7	65		
26	Bc3	Kh7	66		
27	Bxb7	Rcc8	67		
28	Ba6	Rc5	68		
29	Q6	f5	69		
30	Qd8	Rxc3	70		
31	bxc3	Qd2	71		
32	Rf1	Rxe6	72		
33	Qxa7	Kh8	73		
34	Qb8		74		
35			75		
36	Boikanyo Baloyi		76		
37			77		
38			78		
39	Boikanyo Baloyi		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1/16 TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kgapho/0 Temob	1	5
BLACK	Mabala Blessy	0	5

1	e4	e5	41	Rg1	Re2+
2	Nf3	Nc6	42	Kh1	Re6
3	Bb5	Bc5	43	Rxg6	Rxg6
4	O-O	d6	44	Bxg6	Bxg6
5	h3	Bd7	45	Kg2	Kg5
6	c3	Ne7	46	kg3	kfs
7	d3	h6	47	h4	b6
8	Re3	Bxe3	48	d5	kes
9	fxe3	q6	49	h5	kfs
10	Bq4	O-O	50	kh4	q5
11	Nd2	Nq6	51	q4	k46
12	Bb3	Nh4	52	kg4	kf7
13	Qe1	Nq6	53	k45	k48
14	Bc2	Ne7	54		
15	Nh4	Nxh4	55		
16	Qxh4	Nq6	56		
17	Qg3	Qh4	57		
18	Qxh4	Nxh4	58		
19	Nf3	Nxf3	59		
20	Rxf3	q6	60		
21	Bb3	kg7	61		
22	Rf1	45	62		
23	exf5	gxf5	63		
24	ec2	Rf6	64		
25	Rg3+	kh8	65		
26	Rd4	Rd8	66		
27	Rf3	ec6	67		
28	q3	kg7	68		
29	Rg3+	kh7	69		
30	Rf3	Rg8	70		
31	d4	Rf96	71		
32	Rh2	Bd5	72		
33	g4	Be4	73		
34	Kh2	Rxg4	74		
35	Bxg4	Rg7	75		
36	Rf7	exd4	76		
37	exd4	h5	77		
38	Rxf7	kxg7	78		
39	Bf3	Re6	79		
40	g4	g96	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 1/16 TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Temodho	1	5
BLACK	Rlossing	0	5

1	e4	e5	41	Rx56	Rx56
2	Nf3	Nc6	42	kh2	re5
3	Bb5	Bc5	43	kg3	kfs
4	O-O	d4	44	h4	g6
5	h3	Bd4	45	d5	ees
6	c3	Ne7	46	h5	kfs
7	d3	h6	47	kh4	q5
8	Re3	Bxe3	48	q4	kf6
9	fxe3	q6	49	ksa	kf7
10	kg4	O-O	50	hfs	kf8
11	Nd2	Nq6	51		Rardala
12	Bb3	Nh4	52		
13	Qe1	Nq6	53		
14	Kc2	Ne7	54		
15	Nh4	Nxh4	55		
16	Qxh4	Nq6	56		
17	Qg3	Qh4	57		
18	Qxh4	Nxh4	58		
19	Nf3	Nxf3	59		
20	Rxf3	q6	60		
21	Bb3	kg7	61		
22	Rcf1	45	62		
23	exf5	gxf5	63		
24	ec2	Rf6	64		
25	Rg3+	kh8	65		
26	Rd4	Rd8	66		
27	Rf3	ec6	67		
28	q3	kg7	68		
29	Rg3+	kh7	69		
30	Rf3	Rg8	70		
31	d4	Rf96	71		
32	Rh2	Bd5	72		
33	g4	Be4	73		
34	Kh2	Rxg4	74		
35	Bf7	oxd4	75		
36	exd4	h5	76		
37	Rxf7	Re6	77		
38	Bb5	Bg6	78		
39	Rg7	Re2	79		
40	Rh1	Rd1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Freddy Freddy	1	5
BLACK	Thando	0	

1	d4	e6	41	Re6x	a4
2	nf3	np6	42	g4x	kd7
3	c4	ds	43	Bf5x	fx
4	nc3	c5	44	hfx	Kc7
5	d5x	d5x	45	Rh6x	Kd7
6	g3	nc6	46	ne5	Kc7
7	Ng5	Be7	47	Kd5	Fb7
8	Bf6x	Bf6x	48	Kc6	Kc7
9	csx	Qa5	49	af5	Kb7
10	Qd2	Qc5x	50	fx5	Ka7
11	Nd5x	nd4	51	Re6	Qa8
12	np6x	Bb6x	52	Kc6	Ka7
13	nd4x	Qd5	53	Kc7	Ka8
14	Qe3+	Be6	54	Ra6x	
15	R3	Qa6+	55		
16	Re2	Qb6	56		
17	b3	Rd8	57		
18	nllex	Qe3x	58		
19	Ke3x	lex	59		
20	Bg2	lb6	60		
21	Rh6d1	Rc8	61		
22	ahc1	Rb8	62		
23	Rc7	u5	63		
24	Rc7	Kd8	64		
25	h4	h6	65		
26	Bh3	Re8	66		
27	Rh7	Re7	67		
28	Rd1	Ke8	68		
29	Rh8	Kf7	69		
30	Rb8x	Rb7	70		
31	Rc7	Rd8	71		
32	Rc7	Rd8	72		
33	Ke5	Rc7	73		
34	Rd8	Rc5	74		
35	Rd7	Rc7	75		
36	Rd7	Rc7	76		
37	Rd7	Rc7	77		
38	Rd7	Rc7	78		
39	Rd7	Rc7	79		
40	Rd7	Rc7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/16 Open TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Freddy Rademeyer	1	5
BLACK	Thando Rampobu	0	

1	d4	e6	41	Rh1	Kd7
2	nf3	np6	42	Kes	Kc7
3	c4	ds	43	Kds	Kb7
4	nc3	c5	44	Rc6	Ka7
5	d5	ds	45	as	Kb7
6	g3	nc6	46	Kes	Ka7
7	Bg5	be7	47	Rbb	Ka8
8	Bf6	Bf6	48	Kc6	Ka7
9	c5	Qa5	49	Kc7	Ka8
10	Qd2	Qc5	50	Rab	
11	nd5	nd4	51		
12	nf6	F6	52		
13	nd4	Qds	53		
14	Re3	Be6	54		
15	f3	Qa5	55		
16	Kf2	Qb6	56		
17	b3	Rd8	57		
18	np6	Qe3	58		
19	Ke3	e6	59		
20	Bg2	b6	60		
21	Rh-d1	Rc8	61		
22	Rg-cl	Rb8	62		
23	Rc7	Ras	63		
24	Rd-cl	Kd8	64		
25	Re4	h6	65		
26	Bh3	Re8	66		
27	Rh7	Re7	67		
28	Rd1	Ke8	68		
29	Rh8	Kf7	69		
30	Rb8	fs	70		
31	Ke5	Rc7	71		
32	Rd8	Rc5	72		
33	Kf4	Rc7	73		
34	Rd7	Rd7	74		
35	Re7	h6	75		
36	Rd6	re7	76		
37	Rb6	ah	77		
38	ah	Kd7	78		
39	Bfs	fs	79		
40	Kfs	Kc7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 416 OPEN TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Levi Blandy	0	5
BLACK	Adrian Changara	1	

1	Nf3	Nf6	41	KP7	KP4
2	C4	E6	42	bc3	kf4
3	e3	C5	43	f6	h98
4	b3	Nc6	44	h6	lc27
5	Bb2	d5	45	bfl	h4
6	D4	xd4	46	h4	br4
7	Nxd4	Be7	47	bxb4	
8	Qc2	O-O	48		
9	Be2	bd7	49		
10	O-O	bd6	50		
11	nd2	e5	51		
12	Nxc6	xnc6	52		
13	C5	bc7	53		
14	Nf3	re8	54		
15	rfel	qbs8	55		
16	b3	qds8	56		
17	b4	qet	57		
18	rac8	rebr	58		
19	q3	ab?	59		
20	rb1	g6	60		
21	bc3	bfs	61		
22	e4	nxp4	62		
23	rbu1	nxcs	63		
24	nd1	np4	64		
25	bb2	bb6	65		
26	bxe5	nxft	66		
27	q4	nd7+	67		
28	kh1	nxbes	68		
29	nxne1	qxes	69		
30	qxc6	b+?	70		
31	bf3	rc8	71		
32	qxd5	qxqas	72		
33	bxc6	rxrc1	73		
34	bxc1	bxfq8	74		
35	bxc7	bb?	75		
36	bd3	g4	76		
37	bxb4	bc6	77		
38	bh5	bd5	78		
39	as	lc22	79		
40	lcf8	lcf?	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 416 OPEN TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Levi	0	5
BLACK	Adrian	1	

1	Nf3	Nf6	41	KF3	ke2
2	C4	e6	42	key	Bc3
3	e3	C5	43	kf4	fb
4	B3	Nc6	44	Bq6	h6
5	Bb2	d5	45	ke3	Pd1
6	du	Cxd4	46	h4	g4
7	Nxd4	Be7	47	Bx4	Bxch
8	Qc2	O-O	48		
9	Be2	Bd7	49		
10	O-O	Bd6	50		
11	nd2	e5	51		
12	Nxc6	Bxc6	52		
13	C5	Bc7	53		
14	Nf3	me8	54		
15	me1	Qb8	55		
16	h3	ad8	56		
17	bf	Qe2	57		
18	mac1	meb8	58		
19	q3	q6	59		
20	mb1	g6	60		
21	Bc3	Bfs	61		
22	ge5	Nxe4	62		
23	mc1	Nxc5	63		
24	Qd1	Wel	64		
25	Bb2	Bb6	65		
26	Bxe5	Nxf2	66		
27	Qa4	Nd3+	67		
28	Nxe5	Nxe5	68		
29	Nxe5	Qxe5	69		
30	Qxc6	Be3	70		
31	Bp3	mc8	71		
32	Qxd5	Qxd5	72		
33	Bxd5	Mxc1	73		
34	Mxc1	Mxc1	74		
35	Bxg6	Bxg3	75		
36	fb7	bb2	76		
37	g4	Bxb5	77		
38	Bxb5	q5	78		
39	Bd5	q5	79		
40	kg2	Kfe8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca Gie	3	5
BLACK	Sand Ackerdien	1	

1	Pl	C5	41		
2	G3	P6	42		
3	el	Cxd4	43		
4	Cxd4	d5	44		
5	e5	Nxc6	45		
6	Bd5	ab	46		
7	Bd4	P5	47		
8	Pc2	Bd4	48		
9	Pd2	Qd5	49		
10	Nc2	Bxd2	50		
11	Qxb2	Qxd2	51		
12	Nxd2	Nd7	52		
13	Q-O	Q-O	53		
14	f4	f6	54		
15	Rf3	fxc5	55		
16	fxc5	Rxf3	56		
17	Nxf3	Bd7	57		
18	g3	h6	58		
19	Rd1	Rg8	59		
20	h4	Nxb4	60		
21	Bxd4	Nc1	61		
22	Nc1	d5	62		
23	Rd3	g4	63		
24	Rd1	Rg8	64		
25	Nc2	Nd6	65		
26	Nd3	Nd6	66		
27	Nd4	Nd4	67		
28	Qxd4	g3	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16-20 TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Luca Gie	0	5
BLACK	Sand Ackerdien	1	

1	el	C5	41		
2	C3	e6	42		
3	dx	Cxd4	43		
4	Cxd4	d5	44		
5	e5	Nxc6	45		
6	Bd5	ab	46		
7	Bd4	b5	47		
8	Bc2	Bh4+	48		
9	Bd2	Qd5	49		
10	Nc2	Bxd2	50		
11	Qxb2	Qxb2	51		
12	Nxd2	Ne7	52		
13	Q-O	Q-O	53		
14	f4	f6	54		
15	Rf3	fxc5	55		
16	fxc5	Rxf3	56		
17	Nxf3	Bd7	57		
18	g3	h6	58		
19	Rd1	Ac8	59		
20	h4	Nxb4	60		
21	Bb3	Nbcb	61		
22	Ne1	d5	62		
23	Rd3	g4	63		
24	Bd1	Rd8	64		
25	Nc2	Nc8	65		
26	Nd3	Nb6	66		
27	Nb4	Nxb4	67		
28	Qxd4	g3	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		